

Số: 111/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 21 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 162/2025/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kiều N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp X, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Kim T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kiều N và anh Kim T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kiều N và anh Kim T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung tên Kim Yến V, sinh ngày 06/01/2001 hiện đã thành niên và sống tự lập, các đương sự không tranh chấp nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Chị Trần Thị Kiều N và anh Kim T thống nhất giao con chung tên Kim Quỳnh A, sinh ngày 07/5/2012 cho chị Trần Thị Kiều N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Đây cũng là phù hợp với ý chí, nguyện vọng của cháu Kim Quỳnh A là muốn sống chung với mẹ.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Kim T đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung tên Kim Quỳnh A với mức 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Kiều N và anh Kim T thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Kiều N và anh Kim T thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Kiều N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con với tổng số tiền là 300.000 đồng. Số tiền 300.000 đồng này được trừ vào số tiền chị Trần Thị Kiều N đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005381 ngày 13/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị Trần Thị Kiều N đã nộp đủ án phí. Anh Kim T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã H, tỉnh Vĩnh Long
(kết hôn ngày 29/9/2009);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền

